TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2021/QĐHG-DS	*TP.Tuyên Quang, ngày 06 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thẩm phán ra quyết định: Bà **Phạm Thị Hương Giang**

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34, 35, 36 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 13 tháng 8 năm 2021 giữa:

- Người khởi kiện: Ông **Nguyễn H,** sinh năm 1965 và bà **Nguyễn H1,** sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 16, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- Người bị kiện: Ông **Nguyễn T,** sinh năm 1961 và bà **Nguyễn T1,** sinh năm 1962

Địa chỉ: Số nhà 161, tổ 16, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành và tài liệu kèm theo, không bên nào có ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải:

- Người khởi kiện: Ông **Nguyễn H,** sinh năm 1965 và bà **Nguyễn H1,** sinh năm 1965

Địa chỉ: Tổ 16, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

- Người bị kiện: Ông **Nguyễn T,** sinh năm 1961 và bà **Nguyễn T1,** sinh năm 1962

Địa chỉ: Số nhà 161, tổ 16, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên, cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn T và bà Nguyễn T1 có nghĩa vụ thanh toán cho ông Nguyễn H và bà Nguyễn H1 số tiền mua đất nợ là 105.000.000 đồng *(Một trăm linh năm triệu đồng)*. Thời hạn thanh toán vào ngày 31/12/2021.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Quyết định này được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hương Giang